

Đến Bình Ngay 10/10/1992

Kính gửi:

Bà Khúc Minh TRB.

Thư bà: Trước đây tôi đã gửi đến bà Rabil thi:

- Có bao bì (bao bì)

- Không có bao bì (bao bì)

Đã bay thẳng qua thi eo Kinh nad Binh Dien  
TP. HCM. Nay nhận được thi trả trả về nết eadh  
và trả về nết eadh như bao bì đã gửi bà.

Tôi biết làm như vậy phiền toái cho bà  
rất nhiều. Nhưng mong bà tha thứ vì không  
còn cho bà eadh eadh thi và gửi sang thi.

Mong bà đừng chê bai gì là bao bì  
cho thi và sẽ trả eadh eadh thi và gửi sang thi  
nhép eadh eadh không?

Trân trọng kèm theo thi là một bao bì pháo tinh  
để sang HN-KG T&P: Hồi mùng 8/10

- Bao bì giấy kẽm thi eo Kinh nad Binh Dien

- Bao bì giấy kẽm thi eo Kinh nad Binh Dien HCM

- 2 Bao bì giấy kẽm thi eo Kinh nad Binh Dien

- Hộp kín eadh thi.

256/25/6/8 phuong 8  
Lac Long Quan - Xuan Tan binh  
Tp: Ho Chi Minh.

NGUYEN PHU THACH

TO: THE AMERICAN INTERVIEW DELEGATION

184 Bis Nguyen Thi Minh Khai

Quan 1 - TP.Ho Chi Minh

ATTN: The Chief of the Delegation

Subject: Petition for consideration and assistance

Dear Sir ,

I, the undersigned NGUYEN PHU THACH, born on February 20, 1947 in Vinh City, Nghe An province, rank: Second-Lieutenant, Serial No: 67/203997, Unit: 44th Reconnaissance Company, 44th Regiment, 23rd Infantry Division, joined the army on November 7, 1966 at Thua Thien Sector, Military training, Course No 54/ HSQ/TB, rank: Sergeant of 4th 235 Reconnaissance Company, Kien Hoa sector .

In Kien Hoa Province, now called Ben Tre, there were many important organizations of the Front for Liberation of South-Vietnam, so there were many devastating battles there .

As I was in a reconnaissance unit, so we always pursued the enemies and gave aids to the friend units, especially in 1968, we went on operation 29 days a month .

My first chief of unit was Second-Lieutenant Nguyen Van Banh, in 1975 he was Captain, helicopter pilot, 1st Air Force Division, now he lives in the USA, he has known a lot about myself. During 7 years in Kien Hoa, my unit has faced the revolutionary forces over 100 times day and night from the Level of regiment down. I was hurt twice, awarded with Vietnamese copper medals twice and US medal once .

In December, 1968, we went on operation direct transport to reinforce 2 companies of Regional Forces ~~at~~ <sup>at</sup> ~~Don Nhon~~ <sup>Don Nhon</sup> ~~Military~~ <sup>Military</sup> base in Kien Hoa province. My unit and the team of US Advisors of the 13th Regional Forces Group parachuted right on the anti-aircraft and heavy weapons defence line of the 550th group of the revolutionary Army. Being at 10m apart from each other, we flooded to fight hand to hand with the enemies and we drove back the revolutionary forces, to confiscate one anti-aircraft heavy

machine-gun and some personal weapons. We had one dead and many wounded included one US advisor. Even though the battle was very violent, I tried to pull the advisor to take refuge into a rather safer place. Over an hour after, all the companies of the 13th Regional Forces group parachuted to reinforce us, so did two battalions of the 12th Regiment, 7th Infantry Division and two battalions of the 9th US Regiment. The battle lasted all night, the Revolutionary Army only retreated in the next morning.

After this battle, I was proposed to receive a US Bronze medal from the General, Commander of the 9th Infantry Regiment at Dong Tam Base, My Tho. The celebration for medal award took place at the town hall of Kien Hoa province with the presence of one US. Captain from Vinh Binh Quarter .

The Award Certificate and other papers was signed by the General ABRAMS(Commander of the US Armed Forces in Vietnam). In 1970, I took the military training course 1/70 SQDB/TB

- In 1971, I came back to Kien Hoa, rank: Warrant-officer, Vice-Chief of the 4th/885 Regional Forces Company .

- In 1972; Second-Lieutenant, Chief of Section III, 415th Regional Forces, Battalion .

- In 1974, Chief of long range reconnaissance Team, 44th Reconnaissance Company, 44th Regiment 23rd Infantry Division .

- In 1972; attending the Course for Leadership and Command at Chi Lang under the training of a New-Zealander Adviser .

- In March 1975, due to bad health, I was reexamined by the office of the Surgeon General (of the Army of the Republic of Vietnam)

- On April 24,1975, I was classified as IIInd grade permanent Disabled , at Cong Hoa General Stationary Hospital . *Ap04893*

- On May 1,1975, I presented myself to the Revolutionary Authorities, and was concentrated for reeducation at Chau Thanh Tay (Tien Thuy) for one month, then came back to Son-a village (now An Hiep), Chau Thanh, Ben Tre .

- In May 1982, I sent my application to ODP Bangkok (received Return Acknowledge of Receipt)

- In 1984, I sent my dossier for consideration to the US Embassy in Bangkok (without receiving any answer).

As I am not eligible for HO category and has lost all documents during the evacuation in 1975, I don't know how to manage.

Relying on the humanitarian spirit of the US Government, I and my family would like to beg your assistance and consideration to my case, may I apply for resettlement in the USA ?

Please forgive me to make you lose your precious time. My family rely on you very much with our sincere gratitude .

Respectfully yours,

VIET-NAM CONG-HOAN

03829179

THE CAN-CUOC

NGUYEN-PHU-THACH

Ho Ten

Ngay-nam-sinh: 20-02-1947

Phuong: Bo-Nhut-Vinh, Nghe-An

Cha: Nguyen-Tuoi-Tien

Ma: Nguyen-thi-Chau

Doi-chie: Tien-Thuy, Kien-Hoa



Địa điểm:

- Mít ro.

Địa điểm:

Đèo:

Quá trình:

Kien-Hoa, ngày 18-02-70

TUN, Trưởng-ty CSQG,  
Phó Trưởng-ty

*Chân*

HUYNH-GAO-SU K

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 020203100

Họ tên: NGUYỄN PHÚ KHÁCH

Sinh ngày: 1947

Nguyên quán: Ninh Bình, Ninh Bình

Nơi thường trú: Xã An Hiệp, H. Châu Thành, T. Bến Tre



Dân tộc: Kinh

## Tôn giáo . . . phật

#### DẤU VỆT RIÊNG HOẶC ĐI HÌNH

Seo tròn 0,4cm cách  
2,5cm trên trước đầu  
lông mày hai( sát rõ)

Ngày 3 tháng 1 năm 1954

## GIẤM THU HOÁC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN

NGON TRO TRAI

NGÔN TIẾP PHẢI



1900-1901

Thay-thé LTC. và giấy nghỉ phép

TC: PKX số 363/TM/TQT/NN/PK



20.3.1967 / / / HIẾU XUẤT TIẾN

Y-Viên

Quân-đội

CLQ

DPQ

CLQ chuyển phái DPQ

NQ

7B D

LÝ - LỊCH

TH/UY/TB NGUYỄN PHÚ THẠCH SỐ 67/203  
997

Số quân (8 số) . . . . Cấp bậc . . . . CNQS . . . . Ngạch

Đơn-vị quản-trị Quân-số DD 44 TS TYCH KBC 4893

Nơi đồn trú . . . . . thuộc Quận-Khu

LOẠI BỆNH: Chiến thương  Nạn thương  Bệnh hoạn  Không rõ nguyên do

Ngày nhập viện	Ngày xuất viện	Ngày nhập trinh diền	Hồ sơ bệnh lý số
01/4/75	25/4/75	09/4/75	40261
		09/4/75	

QUYẾT-ĐỊNH CỦA ĐƠN-VỊ QUÂN-Y ĐIỀU-TRỊ  
HĐYK 21/4/75 LOẠI HAI VỊN VIEN NGHỊ 05 NGAY  
TRỞ LẠI LAY BAO CAO GIÁM ĐỊNH Y Khoa

TRÌNH ĐIỂM PHƯƠNG

Địa-chi' nghỉ phép: 19/4/75/01/05/75

NOI NHÂN: Kiên-thi KBC. ngày  
Y-Sĩ-Trưởng Sĩ QUân Quản-Lý  
TL.

MẪU  
01.6.72

QB-697C (Thay-thé mẫu QB-697B ngày 30.4.65)

6.72. TYALAP.O.165

Cusee

Ke

**THỦ-TỤC VỀ VIỆC TRÌNH-DIỆN CHẬM TRẺ**  
**THAM CHIẾU : - SVVT số 11.240/TTM/TOT/NH/PK ngày 14.9.1967.**

I. - Chứng minh sự trình diện chậm trễ không do lỗi của đương-sự.

11. - Trường hợp không phương-tiện di-chuyển.

111. Đương-sự phải xuất trình LDC, LTC, SVL, giấy nghỉ phép hoặc phiếu xuất viện xin các cơ quan có thẩm quyền kê sau chứng nhận : TCTV/QLVNCH, Căn-cứ Chuyên-Vận Saigon, các Quân-Vụ Thị-Trần, các Tiểu-Khu, các BCH/TV hoặc Đại-Đội Tiếp-Liên hoặc bất cứ một cơ-cửu quân-sự nào nếu địa-phương, nơi đương-sự chở đợi phương-tiện, không có các cơ-quan kê trên.

112. Các cơ-quan trên có bốn nhận đính điện thông báo lý do sự chậm trễ cho Đơn-vị của đương-sự, nếu vì sự chờ đợi đương-sự trình diện Đơn-vị qua 15 ngày, kể cả thời gian ước tính di-dường bắt đầu từ khi có phương-tiện di-chuyển.

12. - Trường hợp đan-đom hay gấp tai-nạn lúc di-phép hay công-tác.

121. Đương-sự : Trình diện QVTT, Tiểu-Khu hoặc bắt cứ 1 cơ-quan quân-sự nào nếu đương-sự đau ốm hoặc gấp tai-nạn không có QVTT và Tiểu-Khu, để được các cơ-quan này đưa di-diều-trị tại Quân-Y-viện hoặc Dân-Y-viện công.

122. Các cơ-quan vừa kể có bốn nhận thông báo tình-trạng cho Đơn-vi của đương-sự.

13. - Trường hợp có việc riêng khi mà thế trở về Đơn-vi.

(cha mẹ, vợ con đau ốm cần lao gấp tai-nạn, v.v...)

Đương-sự phải đến trình diện Quân-Vụ Thị-Trần, Tiểu-Khu hoặc một cơ-quan-sự để khử các mâu-nhận, sau đó đến Đơn-vi sau khi kiểm-soát xong.

II. - Giới hạn về việc trình diện.

- Nếu trình diện các cơ-quan kê trên sau 15 ngày, đương-sự vẫn bị xem như đào-ngu.

- Riêng đối với 2 trường hợp 12 và 13, đương-sự phải một lần nữa đến Quân-Vụ Thị-Trần, Tiểu-Khu hay cơ-quan quân-sự nơi đã trình diện, để báo-cao sự việc trước khi trở về đơn-vi. Ngày này được kể là ngày lên đường. - Các cơ-quan có quân-nhân đến trình diện phải kiểm soát lời khai và ghi nhận ngày lên đường vào LTC, SVL, LDC; Giấy phép hoặc Phiếu xuất viện.

BUU-DIEN TT SAU-GON  
BUU CUC GIAO DICH.

CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GẤY BÁO KẾT QUẢ KHIEU NAI

Kính gửi: Ông, bà Nguyễn Phú Thao

Trân trọng báo tin ông, bà rõ: thứ ghi rõ  
số R 917 ký gửi ngày 02 tháng 03 năm 1990 tại bưu cục  
Giao dịch theo địa chỉ Mrs Khúc Minh Thảo 115A  
đã được Bưu điện SF 16507 phát cho người nhận rõ  
Ngay tháng năm 1990  
Kính chào ông, bà.

PSF 16507 Không ghi rõ  
ngày tháng phát

TRƯỜNG BUU CUC



Đặng Thị Nghen

FROM: NGUYỄN THÚ - THẠCH

256/25/6/3 + 5/30 K.4  
F.8 - Lạc Long Quân  
Ludden Jan-binh - HCM

2kg - 41600đ VIET-NAM



VIET NAM

41600đ



OCT 30 1992 19.10.92



TO: MRS: KHÚC MINH THÔ

PO. BOX 5435 ARLINGTON

22203 - 0635 DT(703) -

195600053. USA

PAR AVION VIA AIR MAIL